**VĂN BẢN 1.  *TRONG LỜI MẸ HÁT***

(Trương Nam Hương)

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **A. KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đặt câu hỏi cho buổi “Talk show”: “Em hãy chia sẻ cảm nhận của em về người mẹ của mình”  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS tham gia chia sẻ cảm nhận  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời từng thành viên trong lớp chia sẻ  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới | HS chia sẻ cảm nhận của mình |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu chung**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, nêu hiểu biết về tác giả, tác phẩm.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc thông tin và chuẩn bị trình bày.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS phát biểu, yêu cầu cả lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  **Hoạt động 2: Khám phá văn bản**  **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận và hoàn thành phiếu học tập  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Các nhóm thảo luận, điền vào phiếu học tập.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm dán phiếu học tập lên bảng.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức Ghi lên bảng.  **Nhiệm vụ 2:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, trả lời câu hỏi:  *+ Em có nhận xét gì về hình ảnh người mẹ trong khổ thứ 3 đến khổ thứ 7?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận theo cặp, suy nghĩ để trả lời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả:** Trương Nam Hương  - Nhà thơ Trương Nam Hương sinh ngày 23-10-1963 tại Hải Phòng, lớn lên ở Hà Nội và vào TP Hồ Chí Minh từ năm 12 tuổi.  - Ông là một nhà thơ tài hoa của nền văn học Việt Nam. Với những chùm thơ hay và giàu ý nghĩa đã giúp ông nhận được nhiều giải thưởng cao quý của văn học nghệ thuật.  **2. Tác phẩm**  **a. Xuất xứ**  - In trong Ban mai xanh, bài thơ lần đầu được đăng trên báo Khăn quàng đỏ năm 1987  **b. Thể loại**: thơ sáu chữ  **c. Phương thức biểu đạt chính**: Biểu cảm  **d. Ý nghĩa nhan đề:**  Nhan đề bài thơ Trong lời mẹ hát có nghĩa là lời ru của mẹ, lời ru ấy mang nhiều ý nghĩa với người con.  **e. Bố cục**  - Phần 1: 2 khổ đầu: Lời ru của mẹ chứa những kỷ niệm tuổi thơ  - Phần 2: khổ thứ 3,4,5,6,7: Sự hi sinh thầm lặng của mẹ  - Phần 3: Khổ cuối: Lời ru của mẹ chắp cánh tương lai cho con  **II. Tìm hiểu chi tiết**  **1. Đặc điểm của thơ sáu chữ có trong bài**  - Câu thơ 6 chữ, một đoạn 4 câu  - Vần trong bài thơ là vần cách: “ngào – dao”, “xanh – chanh”; “rồi -nôi”  **2. Hình ảnh đặc sắc trong hai đoạn thơ đầu**  - Câu thơ: “*Chòng chành nhịp võng ca dao”*  + Ẩn dụ: “chòng chành” là chỉ những gian truân, khó nhọc của mẹ nuôi con khôn lớn  + Đảo ngữ: đưa tính từ “chòng chành lên đầu câu để nhấn mạnh lời ru của mẹ đi cùng năm tháng, gắn liền với quê hương đất nước  - Câu thơ: *“Vầng trăng một thời con gái/ Vẫn còn thơm ngát hương cau”*  + Ẩn dụ: *Thời gian con gái* chỉ tuổi thanh xuân, tuổi trẻ đã qua của mẹ  + Tác dụng: Thấy được đất nước huyền thoại, nghĩa tình, chất chứa kỉ niệm tuổi thanh xuân tươi đẹp của mẹ.  *=> Lời ru của mẹ gợi nhắc bao kỉ niệm thân thương, với những cảnh vật mộc mạc, giản dị mà chan chứa nghĩa tình: dòng sông, nhịp võng, cánh cò, dải đồng, hoa mướp, con gà.*  **3. Hình ảnh người mẹ (từ khổ thơ 3 – khổ thơ 7)**  - Chi tiết: ***lời ru gắn với hành động giã gạo, cánh đồng lúa dập dờn, áo nâu bạc phếch, mái tóc bạc***  - Hình ảnh người mẹ hiện lên với bao lo toan trong cuộc sống trong đời thường, trong sự trôi chảy của thời gian.  - Ý đối lập trong hai câu thơ: *“Lưng mẹ cứ còng dần xuống /Cho con ngày một thêm cao”* như muốn bộc lộ suy nghĩ về đức hy sinh cao cả, từ đó thể hiện tình yêu và lòng biết ơn của tác giả đối với mẹ.  - Nhận xét: Người mẹ tần tảo, vất vả làm lụng qua năm tháng để nuôi con trưởng thành, lớn khôn.  **4. Lời ru của mẹ chắp cánh tương lai cho con**  - Biện pháp nhân hóa “chắp con đôi cánh”. Đó chính là đôi cánh của sự động viên, một sự khích lệ to lớn như để khích lệ tinh thần con chiến đấu với dòng đời tràn đầy những khó khăn, luôn đứng sau hỗ trợ khi con có vấp ngã trên đường đời.  **III/ TỔNG KẾT**  **1. Nghệ thuật**  - Tác giả đã sử dụng biện pháp nhân hoá để nhấn mạnh sự khổ cực của mẹ qua thời gian  - Sử dụng thể thơ sáu chữ, lời thơ mộc mạc, gần gũi, giản dị  - Phương pháp tương phản: Lưng mẹ còng xuống con thêm cao  **2. Nội dung**  - Bài thơ chính là sự khẳng định ,niềm tin về tương lai của người con khi phải lớn lên và tự mình đối diện với cuộc đời dài rộng. Sắc thái chủ đạo của bài thơ là tình cảm gắn bó, yêu kính dành cho mẹ, sự yêu mến với quê hương mộc mạc, nghĩa tình |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Sử dụng SGK, kiến thức đã học: Nhận biết và phân tích cảm hứng chủ đạo của bài thơ  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS trình bày trước lớp  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá | HS trình bày cảm hứng chủ đạo của bài thơ |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *Viết đoạn văn ngân 5-7 câu**để so sánh hình ảnh người mẹ của bài thơ với hình ảnh người mẹ trong một bài thơ em biết/ đã học*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện viết bài vào vở  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá | HS viết đoạn văn để so sánh hình ảnh người mẹ |